

KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II (2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Kiểm tra kiến thức về các thể loại hoặc loại VB đọc, kiểu bài viết, kiến thức về tiếng Việt đã học ở giữa học kì II.
- Vận dụng tổng hợp các kiến thức đã học để làm bài kiểm tra.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Đề kiểm tra; giấy thi.
- Phương tiện để trình chiếu đề (nếu có).

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II (Đề tham khảo)

ĐỌC (5.0 điểm)

Đọc truyện “Cậu bé Tích Chu” và thực hiện các yêu cầu:

Ngày xưa, có một bạn tên là Tích Chu. Bố mẹ Tích Chu mất sớm, Tích Chu ở với bà.

Hằng ngày, bà phải làm việc quần quật để nuôi Tích Chu, có thức gì ngon bà cũng dành cho Tích Chu. Ban đêm, khi Tích Chu ngủ thì bà thức quạt. Có người bảo:

– Bà ơi! Lòng bà thương Tích Chu cao hơn trời, rộng hơn biển. Lớn lên, Tích Chu sẽ không khi nào quên ơn bà.

Thế nhưng lớn lên, Tích Chu lại chẳng thương bà. Bà thì suốt ngày làm việc vất vả, còn Tích Chu suốt ngày rong chơi. Vì làm việc vất vả, ăn uống lại kham khổ nên bà bị ốm. Bà lên cơn sốt nhưng chẳng ai trông nom. Tích Chu mãi rong chơi với bạn bè, chẳng nghĩ gì đến bà đang ốm. Một buổi trưa, trời nóng nực, cơn sốt lên cao, bà khát nước quá liền gọi:

– Tích Chu ơi, cho bà ngụm nước. Bà khát khô cổ rồi!

Bà gọi một lần, hai lần... rồi ba lần nhưng vẫn không thấy Tích Chu đáp lại. Mỗi sau Tích Chu thấy đói mới chạy về nhà kiếm cái ăn. Tích Chu hoảng hốt thấy bà biến thành chim và vỗ cánh bay lên trời. Tích Chu kêu lên:

– Bà ơi! Bà đi đâu? Bà ở lại với cháu. Cháu sẽ mang nước cho bà, bà ơi!

– Cúc cu ... cu! Cúc ... cu cu! Chậm mất rồi cháu ạ, bà khát quá không thể chịu nổi phải hóa thành chim để bay đi kiếm nước. Bà đi đây, bà không về nữa đâu.

Nói rồi chim vỗ cánh bay đi. Tích Chu hoảng quá chạy theo bà, cứ nhắm theo hướng chim bay mà chạy. Cuối cùng Tích Chu gặp chim đang uống nước ở một dòng suối mát. Tích Chu gọi:

– Bà ơi! Bà trở về với cháu đi. Cháu sẽ đi lấy nước cho bà, cháu sẽ giúp đỡ bà, cháu sẽ không làm bà buồn nữa!

– Cúc... cu... cu, muộn quá rồi cháu ơi! Bà không trở lại được nữa đâu!

Nghe chim nói, Tích Chu òa khóc, Tích Chu thương bà và hối hận. Giữa lúc đó, có một bà tiên hiện ra, bà bảo Tích Chu:

– Nếu cháu muốn bà trở lại thành người thì cháu phải đi lấy nước suối Tiên cho bà cháu uống. Đường lên suối Tiên xa lắm, cháu có đi được không?

Nghe bà Tiên nói, Tích Chu mừng rỡ vô cùng, vội vàng hỏi đường đến suối Tiên. Rồi chẳng một phút chần chừ, Tích Chu hăng hái đi ngay. Trải qua nhiều ngày đêm lặn lội trên đường, vượt qua rất nhiều nguy hiểm, cuối cùng Tích Chu đã lấy được nước suối mang về cho bà uống. Được uống nước suối Tiên, bà Tích Chu trở lại thành người và về ở với Tích Chu.

Từ đấy, Tích Chu hết lòng yêu thương, chăm sóc bà.

(Nguồn: Truyện cổ tích Việt Nam)

I. Chọn phương án đúng nhất (2.0 điểm)

Câu 1. Chi tiết nào thể hiện Tích Chu chẳng thương bà?

- A. Tích Chu suốt ngày rong chơi, đòi bà cho ăn ngon.
- B. Tích Chu suốt ngày rong chơi, tối về đòi bà quạt cho ngủ.
- C. Tích Chu mãi rong chơi với bạn bè, khi đói mới chạy về tìm cái ăn.
- D. Tích Chu suốt ngày rong chơi, bà ốm cũng chẳng quan tâm.

Câu 2. Vì sao bà Tích Chu biến thành chim, vỗ cánh bay lên trời?

- A. Vì bà làm việc quần quật đến mức kiệt sức để nuôi Tích Chu
- B. Vì bà lên cơn sốt nhưng chẳng ai trông nom.
- C. Vì bà sốt cao, khát nước quá, Tích Chu mãi chơi không mang nước cho bà.
- D. Vì bà gọi một lần, hai lần... rồi ba lần nhưng vẫn không thấy Tích Chu đáp lại.

Câu 3. Ai đã mách bảo Tích Chu cách tìm làm cho bà trở lại thành người?

- A. Người trong làng
- B. Con chim
- C. Bà của Tích Chu
- D. Bà tiên

Câu 4. Tích Chu làm thế nào để bà trở lại thành người?

- A. Tích Chu hoảng quá chạy theo bà, cứ nhắm theo hướng chim bay mà chạy.
- B. Lặn lội đêm ngày, vượt qua nguy hiểm, lấy nước suối Tiên đem về cho bà uống.
- C. Tích Chu gặp chim đang uống nước ở một dòng suối mát và cầu xin chim cho bà trở lại thành người.
- D. Chạy theo bà đến khi kiệt sức, được bà Tiên thương tình giúp cho bà trở lại thành người.

II. Thực hiện bài tập (3.0 điểm)

Câu 5. Chỉ ra chi tiết có tính chất hoang đường, kì ảo trong câu chuyện.

Câu 6. Giải nghĩa từ in đậm trong câu: “Nghe chim nói, Tích Chu òa khóc, Tích Chu thương bà và hối hận.”

Câu 7. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong câu sau: “Lòng bà thương Tích Chu cao hơn trời, rộng hơn biển.”

Câu 8. Một trong những đặc điểm của truyện cổ tích là thể hiện rõ quan hệ nhân quả giữa các sự kiện. Hãy chỉ ra các chi tiết thể hiện mối quan hệ đó trong truyện *Cậu bé Tích Chu*.

VIẾT (5.0 điểm)

Câu 9. Em có suy nghĩ gì về kết thúc truyện *Cậu bé Tích Chu*. Trình bày ý kiến của em bằng đoạn văn khoảng 5 – 7 câu.

Câu 10. Được uống nước suối Tiên, bà Tích Chu trở lại thành người và về ở với Tích Chu. Từ đấy, Tích Chu hết lòng yêu thương chăm sóc bà.

Hãy đóng vai Tích Chu, tưởng tượng và kể tiếp những việc làm thể hiện lòng yêu thương bà của cậu bé.

HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung cần đạt	Điểm
A	1	Đáp án D	0,5
	2	Đáp án C	0,5
	3	Đáp án D	0,5
	4	Đáp án B	0,5

	<p>5</p> <p>HS nêu được các chi tiết có tính chất hoang đường, kì ảo trong truyện: + Bà mất, biến thành chim và vỗ cánh bay lên trời. + Nước suối tiên giúp bà sống lại. + Được uống nước suối tiên, bà Tích Chu trở lại thành người và quay về sống với Tích Chu.</p>	<p>1,0</p>
	<p>6</p> <p>HS giải thích nghĩa của từ in đậm trong câu: Hối hận: ăn năn, hối tiếc về lỗi lầm mình đã gây ra.</p>	<p>0,5</p>
	<p>7</p> <p>– HS xác định và nêu đúng tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong câu văn. – Tác dụng: Biện pháp tu từ so sánh nhằm nhấn mạnh tình yêu thương bao la, vô bờ bến của bà dành cho Tích Chu.</p>	<p>0,5</p>
	<p>8</p> <p>HS chỉ ra được các chi tiết thể hiện mối quan hệ nhân quả trong truyện “Cậu bé Tích Chu”. + Tích Chu ham chơi, bà ốm cũng chẳng quan tâm. → Bà mất, biến thành chim. + Tích Chu lặn lội đi lấy nước suối tiên cho bà uống → Bà trở lại làm người, sống cùng Tích Chu → Tích Chu hết lòng yêu thương bà.</p>	<p>1,0</p>
	<p>9</p> <p>a) Về hình thức: – HS viết đúng hình thức đoạn văn, đảm bảo dung lượng (5 – 7 câu). – Diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, câu đúng ngữ pháp, dùng từ chính xác. b) Về nội dung: Học sinh bộc lộ được những suy nghĩ, cảm xúc về kết thúc truyện.</p>	<p>0,5 1,0</p>
<p>B</p>	<p>10</p> <p>a) Về hình thức: – HS viết bài văn kể chuyện tưởng tượng. – Bài viết đủ bố cục 3 phần, trình bày hợp lý, đảm bảo tính khoa học. – Diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, câu đúng ngữ pháp, dùng từ chính xác. b) Về nội dung: Học sinh có nhiều cách viết khác nhau tuy nhiên cần đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: – Lựa chọn ngôi kể thứ nhất (đóng vai Tích Chu). – Kể được các việc làm thể hiện lòng yêu thương bà của Tích Chu (như lao động cùng bà, chăm sóc khi bà ốm,...) – Thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ trước sự việc được kể. – Rút ra thông điệp, ý nghĩa của câu chuyện.</p>	<p>1,0 2,5</p>